

Số: M³ /QĐ-CCKL

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế " Quản lý, sử dụng, bảo quản súng quân dụng; công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa"

CHI CỤC TRƯỞNG KIỂM LÂM THANH HÓA

Căn cứ Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ ngày 30/6/2011; Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BNNPTNT-BCA ngày 22/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công an quy định về trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách;

Căn cứ Nghị định 119/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định 2395/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm;

Để thống nhất thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản súng quân dụng; công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa, đảm bảo phục vụ kịp thời, có hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống các hành vi xâm hại tài nguyên rừng; chống người thi hành công vụ bảo vệ rừng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng: Hành chính tổng hợp; Thanh tra pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH

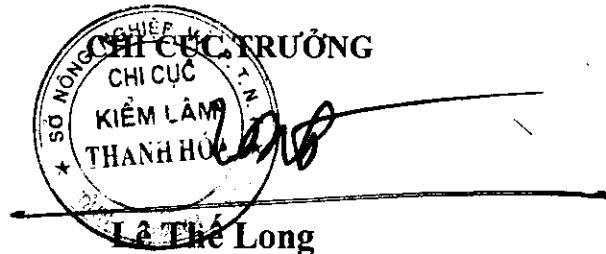
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế " Quản lý, sử dụng, bảo quản súng quân dụng, công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa",

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 105/QĐ-KL ngày 06/3/2001 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa ban hành kèm theo Bản " Quy định về chế độ quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa"

Điều 3. Các ông: Trưởng các Phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc; Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm lâm (b/c);
- LĐ Chi cục;
- Lưu VT, TTrPC (3).



QUY CHẾ

**Quản lý, sử dụng, bảo quản súng quân dụng; công cụ hỗ trợ trong lực lượng
Kiểm lâm Thanh Hóa**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 113/QĐ-CCKL ngày 27 tháng 3 năm 2014 của
Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa)

**Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định chế độ quản lý, sử dụng, bảo quản súng quân dụng (SQD); công cụ hỗ trợ (CCHT) trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa; trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân được giao quản lý, sử dụng, bảo quản SQD, CCHT; tiêu chuẩn của người được giao sử dụng SQD, CCHT; việc trang cấp, đổi giấy phép sử dụng; huấn luyện cấp giấy chứng nhận sử dụng SQD, CCHT và được áp dụng đối với cán bộ (CB), công chức (CC), viên chức (VC), lao động hợp đồng (LĐHD) đang công tác trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc quản lý, trang bị, sử dụng, bảo quản SQD, CCHT

1. SQD, CCHT là tài sản đặc biệt được Nhà nước trang bị cho lực lượng Kiểm lâm để trực tiếp làm nhiệm vụ tuần tra bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát lâm sản, xử lý các hành vi phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp; truy quét các tụ điểm khai thác, mua, bán, vận chuyển, cất giữ, kinh doanh, chế biến lâm sản trái các quy định của pháp luật và phải được lập thẻ quản lý tài sản Nhà nước theo chế độ đặc biệt.

2. SQD, CCHT được trang bị cho lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa bao gồm:

a. SQD: Súng ngắn K59; súng tiểu liên AKM kèm theo đạn dùng cho các loại súng này.

b. CCHT: Súng bắn đạn cao su, súng bắn đạn hơi cay và các loại đạn dùng cho các loại súng này; bình xịt cay; dùi cui điện; dùi cui cao su; áo giáp, găng tay bắt dao, mũ chống đạn, quần áo chống đâm, chống chém, khóa số tám..

3. Việc quản lý, sử dụng, bảo quản SQD, CCHT phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, phục vụ kịp thời cho việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng; được giao đúng đối tượng sử dụng, giao cho người đã được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận sử dụng; khi sử dụng phải mang theo giấy phép sử dụng phù hợp với từng loại SQD, CCHT.

4. Nghiêm cấm việc sử dụng các loại SQD, CCHT và các loại đạn ngoài luồng hoặc sử dụng quá thời hạn quy định mà pháp luật cho phép đối với mỗi loại SQD, CCHT; sử dụng không đúng mục đích, khi không trực tiếp làm nhiệm vụ; đem về nhà riêng, cho người khác thuê, mượn.



Chương 2

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn của người được giao sử dụng SQD, CCHT

1. Tiêu chuẩn của người được giao sử dụng SQD:

- Là CB, CC Kiểm lâm khi thi hành công vụ;
- Có phẩm chất đạo đức tốt;
- Có sức khỏe phù hợp với công việc được giao, được cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên chứng nhận;
- Được huấn luyện về chuyên môn, kiểm tra định kỳ về kỹ năng sử dụng SQD và được cơ quan Công an cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận sử dụng SQD.

2. Tiêu chuẩn của người được giao sử dụng CCHT:

- Là CB, CC, VC, LĐHD trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa khi thi hành công vụ;
- Có phẩm chất đạo đức tốt;
- Có sức khỏe phù hợp với công việc được giao, được cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên chứng nhận;
- Được tập huấn về tính năng, tác dụng, kỹ năng sử dụng CCHT và được cơ quan Công an cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận sử dụng SQD.

Điều 4. Đối tượng được giao sử dụng SQD, CCHT

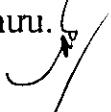
1. Chi cục trưởng Kiểm lâm quyết định giao SQD, CCHT cho CB, CC, VC trong cơ quan Văn phòng Chi cục có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 nêu trên; giao SQD, CCHT cho Hạt trưởng Kiểm lâm huyện, Hạt trưởng Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng; Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng (KLCĐ & PCCR);

2. Hạt trưởng Kiểm lâm huyện, Hạt trưởng Kiểm lâm rừng đặc dụng, Đội trưởng Đội KLCĐ & PCCR quyết định giao cho CB, CC, VC, LĐHD trong đơn vị, đảm bảo có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 nêu trên, để trực tiếp làm nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu lâm sản; xử lý các hành vi xâm hại tài nguyên rừng trên địa bàn quản lý.

3. Việc giao SQD, CCHT phải thể hiện bằng quyết định; vào sổ sách theo dõi; hết thời gian sử dụng ghi trong quyết định người được giao sử dụng phải trả lại kho, có xác nhận của thủ trưởng đơn vị, người được giao bảo quản.

4. Việc điều chuyển SQD, CCHT: Điều chuyển SQD, CCHT từ Hạt này sang Hạt khác do Chi cục trưởng quyết định; từ Trạm này sang Trạm khác do Hạt trưởng, Đội trưởng quyết định; từ người này sang người khác để làm nhiệm vụ đột xuất do Chi cục trưởng, Hạt trưởng, Đội trưởng quyết định theo thẩm quyền ở mỗi cấp đúng tiêu chuẩn tại Điều 3 qui chế này.

5. Người được giao sử dụng, bảo quản SQD, CCHT khi chuyển công tác khác, chuyển địa bàn, thôi việc, nghỉ hưu hoặc không còn đủ điều kiện sử dụng phải giao lại SQD, CCHT cho Thủ trưởng trực tiếp; thủ trưởng trực tiếp có trách nhiệm thu hồi, kiểm tra và bảo quản trước khi cho chuyển công tác, chuyển địa bàn, thôi việc, nghỉ hưu.



Điều 5. Sử dụng SQD, CCHT

Khi thi hành công vụ CB, CC, VC, LĐHD trong lực lượng Kiểm lâm được giao sử dụng SQD, CCHT phải sử dụng đúng mục đích, đúng nguyên tắc quản lý, bảo quản tốt SQD, CCHT trong quá trình được giao sử dụng.

Việc nổ SQD được thực hiện theo nguyên tắc và chỉ trong các trường hợp sau đây:

1. Không còn biện pháp nào khác để ngăn chặn hành vi của đối tượng và sau khi đã cảnh báo bằng biện pháp bắn chỉ thiên cảnh cáo từ 3 phát trở lên mà đối tượng không tuân theo và chỉ được bắn vào phương tiện với mục đích làm tê liệt phương tiện, bắn bị thương đối tượng khi đối tượng có hành vi cố tình chống đối, dùng vũ khí, vật liệu nổ hoặc công cụ khác tấn công đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ, của người khác hoặc có thể gây ra những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác.

2. Không nổ súng vào đối tượng khi biết đó là phụ nữ, người tàn tật, trẻ em trừ trường hợp những người này đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ tấn công chống trả, đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác.

3. Khi quyết định nổ súng phải căn cứ vào từng tình huống, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của đối tượng. Trong mọi trường hợp nổ súng chỉ nhằm mục đích làm tê liệt sự kháng cự của đối tượng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do việc nổ súng gây ra.

4. Không nổ súng ở khu có đông dân cư, đường phố, thị trấn, thị tứ; xe chở khách hoặc xe tải có chở theo người, xe của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế. Nếu phát hiện hoặc có thông tin các loại xe trên có vận chuyển lâm sản trái phép thì phải áp dụng các biện pháp tích cực khác để kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn.

* Khi nổ súng phải chấp hành qui định về sử dụng súng, phải lập biên bản và có 2 người chứng kiến về số lần, số đạn đã bắn, nguyên nhân bắn và ghi vào sổ theo dõi có xác nhận của thủ trưởng đơn vị trực tiếp; thực hiện chế độ báo cáo theo qui định.

* Nghiêm cấm sử dụng các loại đạn quân dụng khác ngoài cơ số đạn đã được cấp phát cho mỗi loại súng.

Điều 6: Chế độ quản lý, bảo quản, bảo dưỡng SQD, CCHT

1. Ở mỗi đơn vị, nhất thiết phải có kho, tủ, giá riêng biệt để bảo quản SQD, CCHT; niêm yết nội qui, qui chế quản lý; thực hiện việc bảo vệ, phòng chống cháy, nổ ; không để tủ đựng SQD, CCHT gần nguồn sinh nhiệt như: Ở điện, bếp đun bằng điện hoặc vật liệu khác và giao cho người có đủ tiêu chuẩn để bảo quản. Nghiêm cấm để các vật dụng, công cụ khác cùng kho, tủ SQD, CCHT.

2. SQD sau khi mang ra sử dụng, huấn luyện phải được lau chùi sạch sẽ bằng nước xà phòng đun sôi cho hết muội đen và dùng nước sôi lau sạch, dùng dầu, mỡ bảo quản. Súng để lâu trong bao đựng lau chùi mỗi tuần 01 lần; súng để lâu không sử dụng thực hiện bảo dưỡng bằng dầu mỡ mỗi tháng 01 lần; người được giao bảo quản SQD phải có bảng tích kê ghi tên người sử dụng, số giấy phép và được khoác vào súng để thuận tiện cho việc theo dõi, cấp phát.



Đối với CCHT có sử dụng nguồn điện phải đảm bảo nguồn điện được cung cấp đầy đủ, phục vụ kịp thời khi sử dụng.

3. Người được giao quản lý, bảo quản, sử dụng SQD, CCHT nếu bị mất hoặc mất giấy phép sử dụng, giấy chứng nhận sử dụng vũ khí thì phải lập biên bản báo cáo ngay cho cơ quan công an gần nhất, công an nơi đăng ký và báo cáo về Chi cục Kiểm lâm để có giải pháp truy tìm, cấp đổi.

4. SQD, CCHT bị hỏng phải lập biên bản nói rõ tình trạng, nguyên nhân, đồng thời thu hồi ngay báo cáo về Chi cục Kiểm lâm để có kế hoạch sửa chữa. Tuyệt đối không tự sửa chữa hoặc chuyển cho người, cơ quan không có chức năng sửa chữa.

5. Thường xuyên rà soát giấy phép sử dụng SQD, CCHT báo cáo về Chi cục trước 45 ngày để phối hợp cấp đổi theo qui định; thực hiện mở sổ sách kế toán theo dõi chi tiết, cụ thể, chặt chẽ, lập thẻ tài sản đặc biệt để quản lý SQD, CCHT theo chế độ quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

Điều 7: Chế độ thông tin, báo cáo; thanh tra, kiểm tra

1. Chế độ thông tin, báo cáo

Hàng tháng Thủ trưởng đơn vị tổng hợp kết quả theo dõi, quản lý, sử dụng SQD, CCHT báo cáo về Chi cục (qua phòng Thanh tra pháp chế) theo lịch thanh toán pháp chế của đơn vị. Trường hợp đột xuất khi bị mất SQD, CCHT, giấy phép sử dụng phải báo cáo nhanh bằng điện thoại cho Chi cục trưởng, cơ quan Công an nơi gần nhất, sau đó báo cáo bằng văn bản chậm nhất 3 ngày kể từ khi bị mất.

2. Chế độ thanh tra, kiểm tra

Chi cục Kiểm lâm tiến hành thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng SQD, CCHT trong toàn lực lượng 6 tháng 1 lần hoặc đột xuất theo yêu cầu, hoặc phối hợp với cơ quan Công an, Cục Kiểm lâm kiểm tra theo kế hoạch.

Hạt trưởng, Đội trưởng kiêm tra mỗi tháng 1 lần đối với các Tổ; Trạm; người được giáo sử dụng; kho; tủ súng của đơn vị.

Trạm trưởng, Tổ trưởng kiêm tra hàng ngày đối với người được giao sử dụng, bảo quản ở Trạm, Tổ mình phụ trách và ghi sổ nhật ký theo dõi.

Nội dung thanh tra, kiểm tra bao gồm: Hệ thống sổ sách quản lý, chế độ theo dõi, việc giao nhận, nhật ký theo dõi, chế độ kiểm tra bảo dưỡng, bảo quản định kỳ, nội qui, qui định, giấy phép sử dụng.

Chương 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8: Hiệu lực thi hành

Qui chế này thay thế Bản " Quy định về chế độ quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa", ban hành kèm theo Quyết định số 105/QĐ-KL ngày 06/3/2001 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa.

Việc quản lý, sử dụng, bảo quản SQD, CCHT được thực hiện nghiêm ngặt và thống nhất trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa từ Chi cục đến Hạt, Đội, Trạm theo qui định của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ ngày 30/6/2011; Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công

cụ hỗ trợ; Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BNNPTNT-BCA ngày 22/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công an quy định về trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.

Điều 9. Xử lý vi phạm

Đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm về chế độ quản lý, sử dụng SQD, CCHT, để mắt mát, hư hỏng, sử dụng không đúng mục đích, không đúng qui định hoặc sử dụng gây hậu quả nghiêm trọng, thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật và thủ trưởng quản lý cấp trên và bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

Trong phạm vi trách nhiệm của mình, thủ trưởng các đơn vị phò biến Quy chế này đến tất cả CB, CC, VC, LĐHĐ trong đơn vị để thống nhất thực hiện. Quá trình thực hiện có những điểm chưa phù hợp trong Quy chế này, thủ trưởng các đơn vị báo cáo về Chi cục để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./..

